

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HÓC MÔN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 123/2021/HS-ST

Ngày: 29/11/2021

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÓC MÔN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Dương Thị Mỹ Linh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Lê Thị Khanh.

2. Bà Nguyễn Thị Tịnh Tâm

- Thư ký phiên tòa: Bà Hồ Thị Như Oanh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Thanh Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 11 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 208/2021/HSST ngày 11 tháng 10 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 184/2021/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 10 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 179/2021/HSST-QĐ ngày 10 tháng 11 năm 2021, đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Nguyễn Văn Q, sinh năm 1973 tại: Thành phố Hồ Chí Minh; Giới tính: Nam; Hộ khẩu thường trú: 3/53 ấp A, xã B, huyện C, Thành phố D; Chỗ ở: 7/96A Khu phố 4, Thị trấn E, huyện C, Thành phố D; Nghề nghiệp: Đầu bếp; Trình độ học vấn: 08/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn H (chết) và bà Trần Thị B, sinh năm 1932; Anh chị em ruột: có 10 người kể cả bị cáo; Bị cáo có vợ là Tô Thị V, sinh năm 1973 và 02 con, nhỏ nhất sinh năm 2007; Tiền án: Không; Tiền sự: không; Nhân thân: Ngày 19/9/2018 bị Công an huyện Hóc Môn xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc; Bị cáo bị áp dụng biện pháp tạm giữ, tạm giam từ ngày 06/01/2021, đến ngày 08/02/2021 được hủy bỏ biện pháp tạm giam, áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: Nguyễn Văn N, sinh năm 1972 tại: tỉnh An Giang; Giới tính: Nam; Hộ khẩu thường trú: Hộ khẩu thường trú: ấp F, xã G, huyện H, tỉnh I; Chỗ ở: 15/7A tổ 61, Khu phố 5, phường K, quận L, Thành phố C; Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ học vấn: 03/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn T (chết) và bà Lê Thị K (chết); Anh chị em ruột: có 07 người kể cả bị cáo; Bị cáo có vợ là Nguyễn Thị Thu H (chết) và 01 con, sinh năm 1994; Tiền án: Không; Tiền sự: không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp tạm giữ từ ngày 06/01/2021, đến ngày 14/01/2021 được thay thế biện pháp ngăn chặn từ tạm giữ sang Cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

3. Họ và tên: Dương Thiện M , sinh năm 1985 tại: tỉnh Hậu Giang; Giới tính: Nam; Hộ khẩu thường trú: 31/5 ấp Mới 1, xã B, huyện C, Thành phố D; Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ học vấn: 07/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Dương Minh Đ , sinh năm 1959 và bà Lê Thị T , sinh năm 1961; Anh chị em ruột: có 03 người kể cả bị cáo; Bị cáo có vợ là Nguyễn Thị H , sinh năm 1987 và 02 con, nhỏ nhất sinh năm 2012; Tiền án: Không; Tiền sự: không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp tạm giữ từ ngày 06/01/2021, đến ngày 14/01/2021 được thay thế biện pháp ngăn chặn từ tạm giữ sang Cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*

1. Ông Lý Hoàng Nh , sinh năm 1993 (vắng mặt).
Địa chỉ: 26/5 ấp Nam Thới, xã M, huyện C, Thành phố D.
2. Ông Phạm Q1 , sinh năm: 1988 (vắng mặt).
Địa chỉ: 21/3 khu phố 2, thị trấn E, huyện C, Thành phố D.
3. Ông Nguyễn Ngọc S , sinh năm: 1969 (vắng mặt).
Địa chỉ: 3/14c ấp Đình, xã B, huyện C, Thành phố D.
4. Ông Hồ Việt S1, sinh năm: 1967 (vắng mặt).
Địa chỉ: số 93, tổ 41 khu phố 4, thị trấn E, huyện C, Thành phố D.
5. Ông Phạm Tuấn T , sinh năm: 1987 (vắng mặt).
Địa chỉ: 47/6 khu phố 8, thị trấn E, huyện C, Thành phố D.
6. Ông Nguyễn Toàn Th , sinh năm: 1984 (vắng mặt).
Địa chỉ: 48/8 khu phố 3, thị trấn E, huyện C, Thành phố D.
7. Ông Trần Thanh B , sinh năm 1984 (vắng mặt).
Địa chỉ: 29/6A khu phố 1, thị trấn E, huyện C, Thành phố D.
8. Ông Vũ Ngọc Q1, sinh năm: 1980 (vắng mặt).
Địa chỉ: 25/9 ấp Nam Thới, xã M , huyện C, Thành phố D.
9. Ông Nguyễn Văn P, sinh năm 1966 (vắng mặt).
Địa chỉ: 30/3D ấp Mỹ Hòa 3, xã B, huyện C, Thành phố D.
10. Ông Trần Việt H , sinh năm: 1976 (vắng mặt).
Địa chỉ: 47/8B khu phố 3, thị trấn E, huyện C, Thành phố D.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 06/01/2021, Nguyễn Văn Q, Lê Phát Đ cùng với đối tượng tên K, Út B (chưa xác định nhân thân lai lịch) rủ nhau tổ chức đánh bạc bằng hình thức đá gà để thu tiền xâu. Khoảng 15 giờ cùng ngày, Q cùng K, út B, Đ gặp nhau tại quán cà phê thuộc xã Thới Tam Thôn, huyện Hóc Môn. Lúc này, Dương Thiện Minh gọi điện thoại cho Út B, kêu tìm con gà khoảng 2,4kg để cấp độ với số tiền cá cược mỗi bên là 3.000.000 đồng (đá hàng xỏ). K và Út B cùng nhau góp 3.000.000 đồng để cấp độ. Sau đó K đem con gà Khét đến trường gà tại bãi đất trống cạnh

nhà số 29/3N ấp Nam Thới, xã Thới Tam Thôn, huyện Hóc Môn gặp nhóm của Dương Thiện Minh và Nguyễn Văn Nghĩa đem con gà Trắng đến. Minh góp 500.000 đồng, N góp 2.500.000 đồng.

Trận này K, Q, Út B, Đ thống nhất với nhau Đ làm trọng tài chính, Nguyễn Văn Q và Út B làm trọng tài biên (có nhiệm vụ đứng bên ngoài giám sát và nhận cá cược của những người đá hàng xáo nghĩa là của những người tự các cược trực tiếp với nhau hoặc thông qua trọng tài vòng ngoài). Mỗi bên tự bằng cựa cho gà của mình, chuẩn bị thả gà thì bị Công an huyện Hóc Môn bắt quả tang.

Ngoài các đối tượng tham gia đá hàng xáo tại trường gà còn có các đối tượng tham gia đá hàng xáo gồm: Lý Hoàng Nh đá hàng xáo số tiền 500.000 đồng, Phạm Q1 đá hàng xáo số tiền 200.000 đồng, Nguyễn Ngọc Q1 đá hàng xáo số tiền 500.000 đồng, Hồ Việt Sơn đá hàng xáo số tiền 500.00 đồng, Phạm Tấn Tài đá hàng xáo số tiền 200.000 đồng, Nguyễn Toàn Th đá hàng xáo số tiền 400.000 đồng, Trần Thanh Bình đá hàng xáo số tiền 500.00 đồng, Vũ Ngọc Q1 đá hàng xáo số tiền 500.000 đồng, Nguyễn Văn P đá hàng xáo số tiền 500.000 đồng, Trần Việt H đá hàng xáo số tiền 500.000 đồng. Tuy nhiên, chưa xác định được các đối tượng này cấp độ với ai thì bị bắt quả tang.

Riêng đối tượng Lê Phát Đ bỏ trốn, Cơ quan điều tra đã ra Quyết định truy nã bị can. Đối với các đối tượng Nguyễn Đăng K, Út B bỏ trốn, chưa có căn cứ truy cứu trách nhiệm hình sự, Cơ quan điều tra đã ra thông báo truy tìm nhưng tới nay chưa có kết quả.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Văn Q khai nhận cùng với K, Út B, Lê Phát Đ tổ chức đá gà ăn tiền được khoảng nửa tháng thì bị bắt. K là người chuẩn bị cân, cựa sắt và rủ Q, Út B, Đ tổ chức đá gà ăn tiền. Số tiền xâu thu của trận đá xáo tùy thuộc vào số tiền cá cược của mỗi trận. Nếu cá cược 3.000.000 đồng thì tiền xâu là 250.000 đồng, nếu cá cược là 4.000.000 đồng thì tiền xâu là 300.000 đồng. Bên thua cược đưa tiền cho K hoặc Đ để trả cho bên thắng, K hoặc Đ sẽ giữ lại tiền xâu. Đối với những người đá hàng xáo, tiền xâu là 5% trên số tiền thắng cược. Số tiền xâu thu được chia đều cho K, Q, Út B và Đ. Tổng số tiền Q được chia từ việc tổ chức đá gà ăn tiền là khoảng 1.700.000 đồng. Riêng trận gà ngày 06/01/2021 Q chưa được chia tiền xâu do chưa có kết quả thắng thua.

*Vật chứng thu giữ:

- 01 cái cân hiệu Nhơn Hòa màu xanh loại 05kg;
- 01 con gà Trắng, 01 con gà Khét, mỗi con nặng 2,4kg (Cơ quan điều tra đã tiêu hủy);
- 02 cặp cựa sắt có đầu nhọn dài khoảng 06 cm;
- 10 cuộn băng keo;
- 01 điện thoại di động hiệu Iphone 7 Plus màu vàng thu giữ của Dương Thiện M và 01 điện thoại di động màu đen thu giữ của Nguyễn Văn N đều dùng vào việc liên lạc cấp độ đá gà;

- Số tiền 2.650.000 khi bắt quả tang, thu giữ của: Nguyễn Văn N 1.200.000 đồng, Dương Thiện M 1.450.000 đồng (trong đó có 500.000 đồng dùng để đánh bạc).

- Số tiền 6.430.000 đồng thu giữ của các đối tượng đá hàng xáo. Số tiền này, Cơ quan CSĐT đã ra quyết định xử lý vật chứng, bàn giao tổ trình sát Công an huyện Hóc Môn để xử lý hành chính theo quy định.

Tại bản cáo trạng số 88/CT-VKS-HS ngày 26/5/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn Q về tội “Tổ chức đánh bạc” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều Điều 322 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung 2017 đồng thời truy tố các bị cáo Dương Thiện Minh, Nguyễn Văn N về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung 2017.

Tại phiên tòa,

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh sau khi nêu lại nội dung vụ án, phân tích tính chất và hậu quả của vụ án đối với xã hội, những tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo đã giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị:

1/ Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Q từ 12 (mười hai) tháng đến 18 (mười tám) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 24 (hai mươi bốn) tháng đến 36 (ba mươi sáu) tháng về tội “Tổ chức đánh bạc”

2/ Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Dương Thiện M từ 06 (sáu) tháng đến 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 12 (mười hai) tháng đến 18 (mười tám) tháng về tội “Đánh bạc”.

3/ Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Văn N 06 (sáu) tháng đến 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 12 (mười hai) tháng đến 18 (mười tám) tháng về tội “Đánh bạc”.

*Về xử lý vật chứng của vụ án:

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 02 cặp cựa sắt có đầu nhọn dài khoảng 06 cm;

+ 10 cuộn băng keo;

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước:

+ 01 cái cân đồng hồ hiệu Nhơn Hòa màu xanh loại 5kg;

+ 01 điện thoại di động hiệu Iphone 7 Plus màu vàng thu giữ của Dương Thiện M và 01 điện thoại di động màu đen thu giữ của Nguyễn Văn N đều dùng vào việc liên lạc cấp độ đá gà;

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước: số tiền 1.700.000 đồng, gồm 1.200.000 đồng thu giữ của Nguyễn Văn N và 500.000 đồng thu giữ của Dương Thiện Minh dung vào việc đánh bạc;

- Trả lại Dương Thiện Minh số tiền 950.000 đồng.

- Buộc Nguyễn Văn Q nộp lại số tiền 1.700.000 đồng tiền thu lợi bất chính để tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

Các bị cáo Q, N, Minh khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã truy tố và xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hóc Môn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã khai nhận tại cơ quan điều tra. Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với vật chứng của vụ án, với bản kết luận điều tra của công an huyện Hóc Môn, với bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn và đồng thời phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử nhận thấy đã có đủ cơ sở pháp lý để kết luận:

Bị cáo Nguyễn Văn Q đã cùng các đối tượng Đ, K, Út B sử dụng bãi đất trống thuộc ấp Nam Thới, xã Thới Tam Thôn, huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh để tổ chức đánh bạc bằng hình thức đá gà thắng thua bằng tiền và thu tiền xâu trên số tiền cá cược của bên thắng cược. Trong ngày 06/01/2021, Nguyễn Văn Q cùng đồng phạm đã tổ chức 01 trận đá gà cho 14 người tham gia, trong đó có 04 người cá cược đá xỏ độ và 10 người cá cược hàng xáo bên ngoài. Hành vi nêu trên của bị cáo Nguyễn Văn Q đã phạm tội “Tổ chức đánh bạc”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 322 Bộ luật Hình sự.

Các bị cáo Nguyễn Văn N, Dương Thiện Minh đã tham gia đánh bạc bằng hình thức đá gà thắng thua bằng tiền do bị cáo Q tổ chức. Trong đó, bị cáo Nguyễn Văn N và Dương Thiện Minh cùng tham gia 01 độ gà, Nguyễn Văn N góp số tiền 2.500.000 đồng, còn Dương Thiện Minh góp số tiền 500.000 đồng để đủ số tiền 3.000.000 đồng cấp độ với bên còn lại. Như vậy, Nguyễn Văn N, Dương Thiện Minh đã có hành vi đánh bạc với số tiền dùng để đánh bạc là 6.000.000 đồng. Hành vi nêu trên của bị cáo Nguyễn Văn N, Dương Thiện Minh đã phạm tội

“Đánh bạc”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố để xét xử các bị cáo theo các điều luật đã viện dẫn nêu trên là đúng người, đúng tội, nên buộc các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội:

Hành vi của các bị cáo đã xâm phạm đến trật tự công cộng, góp phần làm tăng tệ nạn xã hội, ảnh hưởng đến nếp sống văn hóa của nhân dân và tình hình an ninh trật tự xã hội tại địa phương. Trong vụ án này, cả 3 bị cáo đều có năng lực trách nhiệm hình sự, nhưng vì tư lợi, lười lao động mà các bị cáo vẫn cố tình thực hiện hành vi phạm tội, trong đó bị cáo Q tuy không trực tiếp tham gia cá cược nhưng đã đứng ra giám sát, không để các đối tượng tham gia đánh bạc tranh chấp với nhau còn các bị cáo N, Minh trực tiếp tham gia cá cược thắng thua bằng tiền. Do vậy, Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng hình phạt tương xứng với tính chất mức độ phạm tội mà các bị cáo đã gây ra mới có tác dụng giáo dục riêng cho các bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Xét về tình tiết tăng nặng:

Các bị cáo Nguyễn Văn Q, Nguyễn Văn N, Dương Thiện Minh không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

[5] Xét về tình tiết giảm nhẹ:

Bị cáo Nguyễn Văn Q được áp dụng tình tiết giảm nhẹ “thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải” theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, cha của bị cáo Q là người có công với cách mạng, được Nhà nước trao tặng Huy chương kháng chiến hạng nhất, hạng nhì nên áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự cho bị cáo là phù hợp.

Xét bị cáo Nguyễn Văn Q đã từng bị xử phạt vi phạm hành chính vào năm 2018, tuy nhiên, thời gian được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính tính đến ngày phạm tội lần này đã quá thời hạn 6 tháng. Bị cáo Q là đồng phạm trong việc tổ chức đánh bạc nhưng là đồng phạm có vai trò không đáng kể do bị cáo Q không phải là trọng tài chính, không trực tiếp đứng ra nhận tiền xâu mà chỉ có nhiệm vụ đứng bên ngoài giám sát, không để các con bạc tranh chấp với nhau; việc nhận tiền của bên thua để trả cho bên thắng và thu tiền xâu do Đ, K thực hiện sau đó Q sẽ được Đ, K chia lại tiền xâu. Ngoài ra, bị cáo Q có nhiều tình tiết giảm nhẹ, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, bị cáo đã từng bị tạm giam tạm giữ hơn 01 (một) tháng tại nhà tạm giữ công an huyện Hóc Môn nên cũng nhận thấy được lỗi lầm của mình, trong thời gian bị cấm đi khỏi nơi cư trú bị cáo luôn chấp hành tốt quy định của địa phương; bị cáo cũng đang bị bệnh tim phải điều trị nên xét thấy việc không bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù cũng có khả năng tự cải tạo và không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến trật tự, an toàn xã hội, do đó áp dụng Điều 65 Bộ luật

hình sự cho bị cáo Q được hưởng án treo và giao cho địa phương quản lý, giáo dục.

Bị cáo Nguyễn Văn N, Dương Thiện Minh được áp dụng tình tiết giảm nhẹ “thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải”, “phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng” theo quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Đối với bị cáo Nguyễn Văn N và Dương Thiện Minh có nhiều tình tiết giảm nhẹ, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; các bị cáo có nhân thân tốt, chưa tiền án, tiền sự; có nơi cư trú rõ ràng, trong thời gian cấm đi khỏi nơi cư trú luôn chấp hành tốt quy định của địa phương; các bị cáo còn là lao động chính trong gia đình nên xét thấy việc không bắt các bị cáo chấp hành hình phạt tù cũng có khả năng tự cải tạo và không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến trật tự, an toàn xã hội do đó áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự cho bị cáo N, bị cáo Minh được hưởng án treo và giao cho địa phương quản lý, giáo dục là phù hợp.

[6] Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 02 cặp cửa sắt có đầu nhọn dài khoảng 06 cm;

+ 10 cuộn băng keo;

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước:

+ 01 cái cân đồng hồ hiệu Nhơn Hòa màu xanh loại 5kg;

+ 01 điện thoại di động hiệu Iphone 7 Plus màu vàng thu giữ của Dương Thiện Minh và 01 điện thoại di động màu đen thu giữ của Nguyễn Văn N do đều dùng vào việc liên lạc cấp độ đá gà;

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước: số tiền 1.700.000 đồng, gồm 1.200.000 đồng thu giữ của Nguyễn Văn N, 500.000 đồng thu giữ của Dương Thiện Minh do dùng để đánh bạc;

- Trả lại Dương Thiện Minh số tiền 950.000 đồng.

[7] Về tiền thu lợi bất chính: Bị cáo Nguyễn Văn Q khai nhận đã thu lợi bất chính số tiền 1.700.000 đồng nên buộc bị cáo Q nộp lại sung ngân sách Nhà nước.

[8] Đối với Lê Phát Đ bỏ trốn, Cơ quan điều tra đã ra Quyết định truy nã bị can và có quyết định tách vụ án để điều tra xử lý sau. Đối với các đối tượng Nguyễn Đăng K, Út B hiện không có mặt tại địa phương nên chưa lấy lời khai làm rõ hành vi cùng với Nguyễn Văn Q tổ chức đá gà ăn tiền, Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, làm rõ, đề nghị xử lý sau.

[9] Đối với các đối tượng Lý Hoàng Nh , Phạm Q1, Nguyễn Ngọc S, Hồ Việt S1, Phạm Tấn T , Nguyễn Toàn Th , Trần Thanh B , Vũ Ngọc Q1, Nguyễn Văn P , Trần Việt H có hành vi đánh bạc bằng hình thức đá gà ăn tiền nhưng không đủ định lượng để truy cứu trách nhiệm hình sự. Cơ quan điều tra ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[10] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyễn Văn Q;

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyễn Văn N;

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Dương Thiện Minh;

- Áp dụng Điều 106; khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136; Điều 331; Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự;

- Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Q phạm tội “Tổ chức đánh bạc”.

2. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn N, Dương Thiện Minh phạm tội “Đánh bạc”.

3. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Q 12 (mười hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 24 (hai mươi bốn) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

4. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn N 08 (tám) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 16 (mười sáu) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

5. Xử phạt bị cáo Dương Thiện M 08 (tám) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 16 (mười sáu) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Văn Q cho Ủy ban nhân dân thị trấn E, huyện C, Thành phố D nơi bị cáo cư trú để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Giao bị cáo Nguyễn Văn N cho Ủy ban nhân dân phường K, quận L, Thành phố Hồ Chí Minh nơi bị cáo cư trú để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Giao bị cáo Dương Thiện Minh cho Ủy ban nhân dân xã B, huyện C, Thành phố D nơi bị cáo cư trú để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 Bộ luật hình sự.

(Đã giải thích chế định án treo cho bị cáo)

6. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy: 02 cặp cựa sắt có đầu nhọn dài khoảng 06 cm; 10 cuộn băng keo;

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước: 01 cái cân đồng hồ hiệu Nhơn Hòa màu xanh loại 5kg; 01 điện thoại di động hiệu Iphone 7 Plus màu vàng thu giữ của Dương Thiện Minh và 01 điện thoại di động màu đen thu giữ của Nguyễn Văn N do đều dùng vào việc liên lạc cấp độ đá gà;

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước: số tiền 1.700.000 đồng, gồm 1.200.000 đồng thu giữ của Nguyễn Văn N và 500.000 đồng thu giữ của Dương Thiện M do dùng vào việc đánh bạc;

- Trả lại Dương Thiện M số tiền 950.000 đồng.

(Vật chứng của vụ án hiện đang được lưu giữ tại kho vật chứng thuộc Chi cục thi hành án dân sự huyện Hóc Môn theo Quyết định chuyển vật chứng số 84/QĐ-VKS-HS ngày 25/5/2021; Biên bản giao nhận vật chứng ngày 31/5/2021; Giấy nộp tiền ngày 29/01/2021).

7. Về tiền thu lợi bất chính: Buộc bị cáo Nguyễn Văn Q nộp lại số tiền thu lợi bất chính là 1.700.000 (một triệu bảy trăm ngàn) đồng để sung ngân sách Nhà nước.

8. Án phí: Các bị cáo Nguyễn Văn Q, Nguyễn Văn N, Dương Thiện M mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

9. Các bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND Tp.HCM;
- Sở Tư pháp Tp.HCM;
- VKSND huyện Hóc Môn;
- Cơ quan điều tra công an H. HM;
- Chi cục THADS H.HM;
- UBND thị trấn E, H C;
- UBND phường K, quận L;
- UBND xã B, H.C;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Dương Thị Mỹ Linh

